

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỀN 162

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (60)

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tịnh giới ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tịnh giới ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tịnh giới ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh giới ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên

thuyết Tịnh giới ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Khi ấy, Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ nói về Bố thí ba-la-mật-đa theo hướng vô sở đắc như thế nào mà gọi là nói Bố thí ba-la-mật-đa một cách chân chính?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bố thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì sắc và tự tính của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tính của thọ, tưởng, hành, thức là không; tự tính của sắc ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu bố thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì sắc và tự tính của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tính của thọ, tưởng, hành, thức là không; tự tính của sắc ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu bố thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì sắc và tự tính của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tính của thọ, tưởng, hành, thức là không; tự tính của sắc ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu bố thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì sắc và tự tính của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tính của thọ, tưởng, hành, thức là không; tự tính của sắc ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn

không có sắc... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bối thí ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-dề, nêu giảng về Bối thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãn xứ... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bối thí ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nên giảng về Bối thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nấm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là

tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu bồ thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bố thí ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bố thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu bồ thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu bồ thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc

giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu bổ thí như thế là tu Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bồ thí ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu bổ thí như thế là tu Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bồ thí ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bồ thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bồ thí ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu bổ thí như thế là tu Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bồ thí ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nấm bắt được, huống là

có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều điều đó là đã tuyên thuyết Bối thí ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bối thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì tỷ giới và tự tánh của tỷ giới là không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tỷ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bối thí ba-la-mật-đa. Đối với Bối thí ba-la-mật-đa này, tỷ giới chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỷ giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bối thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bối thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ

do tỳ xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì tỳ giới và tự tánh của tỳ giới là không; hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tỳ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bồ thí ba-la-mật-đa này, tỳ giới chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỳ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỳ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì tỳ giới và tự tánh của tỳ giới là không; hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tỳ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bồ thí ba-la-mật-đa này, tỳ giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỳ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỳ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì tỳ giới và tự tánh của tỳ giới là không; hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tỳ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bồ thí ba-la-mật-đa này, tỳ giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỳ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bồ thí ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bồ thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức

chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu bối thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bố thí ba-la-mật-đa. Đối với Bố thí ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu bổ thí như thế là tu Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bố thí ba-la-mật-đa một cách chân chính.

